

THÔNG TƯ

Quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn

Căn cứ Nghị định số 60/2003/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Thực hiện Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 12 tháng 02 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về Chính sách quốc gia phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 244/QĐ-TTg);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính hành chính sự nghiệp;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước thực hiện công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi áp dụng

a) Thông tư này quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn (bao gồm rượu, bia và đồ uống có cồn khác);

b) Kinh phí thực hiện hoạt động phòng, chống buôn lậu, làm giả rượu, bia và đồ uống có cồn khác của các cơ quan, đơn vị, tổ chức được quản lý, sử dụng theo các văn bản hướng dẫn riêng, không thuộc phạm vi điều chỉnh của Thông tư này.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các Bộ: Tài chính, Y tế, Công thương, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Công an, Giao thông - Vận tải;

b) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

c) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

d) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức khác có sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn.

3. Các đơn vị không sử dụng ngân sách nhà nước được vận dụng chế độ quy định tại Thông tư này để chi cho công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn và do đơn vị tự đảm bảo kinh phí để thực hiện.

Điều 2. Nguồn kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn quy định tại Thông tư này bao gồm: nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp, nguồn tài trợ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và nguồn thu hợp pháp khác.

2. Kinh phí thực hiện công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn ở các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của các cơ quan, đơn vị đó theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn Luật và theo quy định tại Thông tư này.

Điều 3. Nội dung và mức chi cho công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn

1. Chi xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định, hướng dẫn các nội dung liên quan đến việc thực hiện công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn khác. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 92/2014/TTLT-BTC-BTP-VPCP ngày 14 tháng 7 năm 2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và Văn phòng Chính phủ hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật và Thông tư liên tịch số 192/2013/TTLT-BTC-BTP ngày 13 tháng 12 năm 2013 của Bộ Tài chính và Bộ Tư pháp quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật.

2. Chi tổ chức hoạt động thông tin, giáo dục truyền thông về phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn:

a) Chi tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phát động chiến dịch không lạm dụng đồ uống có cồn tại cộng đồng.

- Truyền thanh tại cộng đồng (hỗ trợ biên tập và phát thanh): Mức chi biên tập 75.000 đồng/trang 350 từ; bồi dưỡng phát thanh viên 15.000 đồng/lần, trường hợp phát thanh bằng tiếng dân tộc: 20.000 đồng/lần.

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề:

- + Bồi dưỡng báo cáo viên: 200.000 đồng/người/buổi.

- + Chi nước uống cho người tham dự: Mức chi theo quy định tại Thông tư số 97/2010/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2010 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị đối với các cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Thông tư số 97/2010/TT-BTC).

- + Chi thuê hội trường, phòng, bạt, bàn, ghế, thiết bị loa đài (nếu có): Mức chi thực hiện theo hợp đồng, giấy biên nhận hoặc hoá đơn (trong trường hợp thuê dịch vụ).

- Làm mới, sửa chữa pa nô, áp phích, khẩu hiệu: Mức chi căn cứ theo giá thị trường tại địa phương tổ chức và chứng từ chi tiêu hợp pháp, hợp lệ theo quy định.

b) Chi phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn do cấp có thẩm quyền phê duyệt. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

c) Chi hỗ trợ lồng ghép giảng dạy các kiến thức về tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân:

- Chi hỗ trợ soạn bài truyền thông về tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn: 75.000 đồng/trang chuẩn 350 từ.

- Chi bồi dưỡng báo cáo viên nói chuyện, giảng dạy chuyên đề về tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn: 200.000 đồng/buổi.

d) Chi tuyên truyền, phổ biến kiến thức phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn trên các phương tiện thông tin đại chúng (phát thanh, truyền hình, báo chí) theo hình thức hợp đồng giữa cơ quan tuyên truyền và cơ quan thông tin đại chúng.

đ) Chi mua, xây dựng, sản xuất, nhân bản và phát hành các ấn phẩm, sản phẩm truyền thông, các tài liệu phục vụ cho hoạt động truyền thông. Việc lựa chọn hình thức, nội dung tuyên truyền, chương trình truyền thông do Thủ trưởng cơ quan thực hiện nhiệm vụ truyền thông quyết định trên cơ sở dự toán chi ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao và thực hiện theo quy định tại Quyết định số 39/2008/QĐ-TTg ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế đấu thầu, đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

3. Chi tập huấn kiến thức, kỹ năng cho cán bộ y tế, cán bộ công tác xã hội về phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn. Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư số 139/2010/TT-BTC ngày 21/9/2010 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức và Thông tư số 97/2010/TT-BTC.

4. Chi kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn. Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư số 06/2007/TT-BTC ngày 26 tháng 01 năm 2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có) và Thông tư số 97/2010/TT-BTC.

5. Chi khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Nội dung và mức chi theo quy định của Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn Luật.

6. Chi nghiên cứu khoa học liên quan đến phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đối với sức khỏe. Nội dung và mức chi theo quy định hiện hành về xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và chế độ chi tiêu tài chính hiện hành.

7. Chi thống kê, đánh giá thực trạng sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác theo quyết định của cấp có thẩm quyền quy định tại các Khoản 3 và 4 Điều 10 Nghị định số 40/2004/NĐ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê. Nội dung và mức chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

8. Chi tạo lập và duy trì hệ thống thu thập và phân tích thông tin, dữ liệu có liên quan đến sản xuất, kinh doanh, sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhằm cung cấp bằng chứng để xây dựng chính sách, pháp luật. Nội dung và mức chi theo quy định tại Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

9. Chi hỗ trợ điều trị cai nghiện, chống tái nghiện đồ uống có cồn:

a) Chi công tác nghiên cứu khoa học và ứng dụng các phương pháp cai nghiện, chống tái nghiện phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội. Mức chi theo quy định hiện hành về xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí đối với các đề tài, dự án khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và chế độ chi tiêu tài chính hiện hành.

b) Chi xây dựng và triển khai mô hình điểm tư vấn, sàng lọc và can thiệp sớm điều trị cai nghiện, chống tái nghiện đồ uống có cồn:

- Tuỳ theo yêu cầu, điều kiện cụ thể và khả năng của ngân sách địa phương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương phê duyệt từng mô hình cụ thể.

- Nội dung và mức chi cụ thể của các mô hình: Căn cứ vào nội dung hoạt động của từng mô hình và chế độ chi tiêu tài chính hiện hành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định nội dung và mức chi cụ thể theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

10. Chi hỗ trợ hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo quốc gia, Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia, Ban Chỉ đạo và Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (nếu có) về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, cụ thể:

a) Chi thanh toán dịch vụ công cộng, chi vật tư văn phòng, thông tin, liên lạc; mua tài liệu phục vụ cho công tác chuyên môn theo mức chi thực tế phản ánh trong các hoá đơn, chứng từ hợp pháp, hợp lệ theo quy định.

b) Chi làm thêm giờ: thực hiện theo quy định của Bộ luật lao động và các văn bản hướng dẫn Bộ luật.

c) Chi kiểm tra, giám sát của đoàn công tác liên ngành do Ban Chỉ đạo quốc gia và Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác tổ chức. Nội dung và mức chi theo quy định tại Khoản 4 Điều này.

d) Các khoản chi khác phục vụ hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo quốc gia, Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia, Ban Chỉ đạo và Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (nếu có) về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Căn cứ vào yêu cầu công việc và khả năng kinh phí, thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực tiếp quản lý kinh phí xem xét, quyết định mức chi cụ thể cho phù hợp với định mức chi tiêu tài chính hiện hành và dự toán được giao; đồng thời phải thực hiện đầy đủ các quy định về chế độ hoá đơn, chứng từ theo quy định.

Điều 4. Công tác lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí

1. Công tác lập, phân bổ, chấp hành dự toán và quyết toán kinh phí từ ngân sách nhà nước cho công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn thực hiện theo quy định hiện hành của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn Luật.

a) Lập dự toán

Hàng năm, cùng với thời gian lập dự toán ngân sách nhà nước, các cơ quan, đơn vị, tổ chức quy định tại Khoản 2, Điều 1 Thông tư này căn cứ chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Quyết định số 244/QĐ-TTg và cấp có thẩm quyền giao có trách nhiệm lập dự toán chi ngân sách nhà nước để thực hiện công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn để tổng hợp chung vào dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị, tổ chức trình cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác có trách nhiệm lập dự toán chi ngân sách nhà nước để hỗ trợ hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ đạo quốc gia, Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo quốc gia, Ban Chỉ đạo và Văn phòng thường trực Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (nếu có) về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác quy định tại Khoản 10 Điều 3 Thông tư này và tổng hợp chung vào dự toán chi thường xuyên của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo trình các cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

b) Phân bổ và giao dự toán

Căn cứ dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm được cấp có thẩm quyền giao; các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương và địa phương có trách nhiệm bảo đảm kinh phí cho công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức trực thuộc theo nhiệm vụ được giao.

c) Quyết toán kinh phí

Kinh phí thực hiện công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn được tổng hợp chung vào quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các cơ quan khác ở trung ương và địa

phương (bao gồm cả kinh phí hỗ trợ hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị, tổ chức là thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác) theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05/01/2015.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư TW Đảng;
- Thủ tướng, các Phó thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Toà án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan TW của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Tài chính, KBNN các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử: Chính phủ, Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu VT, Vụ HCSN (400b).



